

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 603 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Đồng nguyên đơn: Ông Phạm Ngọc H - Sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Số nhà A, tổ dân phố La G, phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đình Ph, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn A, xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Đình Ph có trách nhiệm bồi thường cho ông Phạm Ngọc H và bà Hoàng Thị Th số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng). Hiện nay ông Nguyễn Đình Ph đã giao cho gia đình ông Phạm Ngọc H và bà Hoàng Thị Th 15.000.000 (mười lăm triệu đồng). Số tiền còn lại hai bên thỏa thuận thống nhất đến ngày 24/4/2021 ông Nguyễn Đình Ph sẽ giao hết số tiền còn lại là 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu đồng) cho ông Phạm Ngọc H và bà Hoàng Thị Th.

Sau ngày 24/4/2021, kể từ khi ông Phạm Ngọc H và bà Hoàng Thị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản

2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ điểm d Điều 12 (đối với ông Phạm Ngọc H); điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 (đối với ông Nguyễn Đình Ph), tiểu mục 1, phần II Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ông Phạm Ngọc H được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Đình Ph phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 625.000 (sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh, TACC;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND H. Nghi Xuân;
- Chi cục THADS H. Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký, đóng dấu)

**Đặng Thị Hương**